

Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Nhưông.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Ngọc Côn; Ông Giáp Văn Phẩm.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 494/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:**

1. Nguyên đơn: Anh Đàm Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Chị Hà Thị Đ, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đàm Văn T và chị Hà Thị Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho anh Đàm Văn T nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đàm Mạnh C, sinh ngày 28/11/2007. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Đ được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản chị Đ thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đàm Văn T và chị Hà Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đàm Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0001740 ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Xác nhận anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã B, huyện LN, tỉnh Bắc Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Đức Như**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi .....giờ.....phút, ngày 29 tháng 01 năm 2021.

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Nhường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Ngọc Côn; Ông Giáp Văn Phẩm.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 494/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Đàm Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Chị Hà Thị Đ, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

*Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

**Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đàm Văn T và chị Hà Thị Đ thuận tình ly hôn.

**Kết quả biểu quyết: 3/3**

2. Về con chung: Giao cho anh Đàm Văn T nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đàm Mạnh Cường, sinh ngày 28/11/2007. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Đ được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản chị Đ thực hiện quyền này.

**Kết quả biểu quyết: 3/3**

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đàm Văn T và chị Hà Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Kết quả biểu quyết: 3/3**

4. Về án phí: Anh Đàm Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0001740 ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Xác nhận anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**Kết quả biểu quyết: 3/3**

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Kết quả biểu quyết: 3/3**

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày 29 tháng 01 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Côn**

**Giáp Văn Phẩm**

**Nguyễn Đức Nhưng**